

Phần ôn KHTN 6 (thi giữa HKI)

Câu 1. Hoạt động nào trong các hoạt động sau đây là hoạt động nghiên cứu khoa học?

- A. Chơi bóng rổ
- B. Cấy lúa
- C. Đánh đàn
- D. Tìm hiểu đặc điểm sinh học của các loài tôm

Câu 2. Hoạt động nào sau đây của con người không phải hoạt động nghiên cứu khoa học?

- A. Tìm hiểu về biến chủng covid
- B. Sản xuất phân bón hóa học
- C. Tìm hiểu về biến đổi khí hậu
- D. Tìm hiểu vi khuẩn bằng kính hiển vi

Câu 3. Theo em, việc lắp ráp pin cho nhà máy điện mặt trời thể hiện vai trò nào dưới đây của khoa học tự nhiên?

- A. Chăm sóc sức khỏe con người.
- B. Nâng cao khả năng hiểu biết của con người về tự nhiên.
- C. Ứng dụng công nghệ vào đời sống, sản xuất.
- D. Hoạt động nghiên cứu khoa học.

Câu 4: Vật nào sau đây gọi là vật không sống?

- A. Con ong
- B. Vi khuẩn
- C. Than củi
- D. Cây cam

Câu 5: Dự báo thời tiết thuộc lĩnh vực nào của KHTN

- A. Hóa học
- B. Sinh học
- C. Thiên văn học
- D. Khoa học trái đất

Câu 6. Ví dụ nào sau đây liên quan đến ngành Hóa học?

- A. Ấp trứng gà bằng máy chuyên dụng.
- B. Quan sát hướng chuyển động của viên đạn.
- C. Theo dõi quá trình lớn lên của cây cà chua.
- D. Khi cho baking soda vào giấm ăn, ta thấy hiện tượng sủi bọt khí.

Câu 7. Để phân biệt vật sống với vật không sống cần những đặc điểm nào sau đây?

- I. Khả năng chuyển động.
- II. Cần chất dinh dưỡng.
- III. Khả năng lớn lên.
- IV. Khả năng sinh sản.

- A. II, III, IV.
- B. I, II, IV.
- C. I, II, III.

D. I, III, IV.

Câu 8. Khi quan sát tế bào thực vật ta nên chọn loại kính nào?

- A. Kính có độ.
- B. Kính lúp.
- C. Kính hiển vi.
- D. Kính hiển vi hoặc kính lúp đều được.

Câu 9. Khi không may bị hoá chất ăn da bám lên tay thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

- A. Đưa ra trung tâm y tế cấp cứu.
- B. Hô hấp nhân tạo.
- C. Lấy lá cây thuốc bỏng ép vào.
- D. Cởi bỏ phần quần áo dính hoá chất, xả tay dưới vòi nước sạch ngay lập tức.

Câu 10. Các biển báo trong Hình 2.1 có ý nghĩa gì?



Hình 2.1

- A. Cấm thực hiện.
- B. Bắt buộc thực hiện.
- C. Cảnh báo nguy hiểm.
- D. Không bắt buộc thực hiện.

Câu 11: Độ chia nhỏ nhất của thước là:

- A. Giá trị cuối cùng trên thước.
- B. Giá trị nhỏ nhất trên thước.
- C. Chiều dài giữa 2 vạch liên tiếp trên thước.
- D. Cả 3 đáp án đều sai.

Câu 12: Trên một cái thước học sinh có số lớn nhất là 30cm. Từ vạch số 0 đến vạch số 1 được chia làm 5 khoảng bằng nhau. Vậy GHĐ và ĐCNN của thước là:

- A. GHĐ 30cm; ĐCNN 0 cm.
- B. GHĐ 30cm; ĐCNN 2 mm.
- C. GHĐ 30cm; ĐCNN 1 mm.
- D. GHĐ 30 cm; ĐCNN 5 mm.

Câu 13: Dụng cụ nào trong các dụng cụ sau không được sử dụng để đo chiều dài?

- A. Thước dây
- B. Thước mét
- C. Thước kẹp
- D. Compa

Câu 14: Khi đo độ dài một vật, người ta chọn thước đo:

- A. Có GHĐ lớn hơn chiều dài cần đo và có ĐCNN thích hợp.
- B. Có GHĐ lớn hơn chiều dài cần đo và không cần để ý đến ĐCNN của thước.
- C. Thước đo nào cũng được.

D. Có GHĐ nhỏ hơn chiều dài cần đo vì có thể đo nhiều lần.

Câu 15. Một bạn dùng thước đo diện tích tờ giấy hình vuông và ghi kết quả: 104 cm^2 . Bạn ấy đã dùng thước đo có ĐCNN nào?

- A. 1cm
- B. Nhỏ hơn 1 cm
- C. Lớn hơn 1 cm
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 16. Chiều dài của chiếc bút chì ở hình vẽ bằng:



- A. 6,6 cm
- B. 6,5 cm
- C. 6,8 cm
- D. 6,4 cm

Câu 17 .Chọn câu trả lời đúng

Tuần dùng một thước đo kích thước của một số vật khác nhau và ghi được các kết quả đúng như sau: 15,3 cm; 24,4 cm; 18,7 cm và 9,1 cm .ĐCNN của thước đó là:

- A. 1 mm
- B. 2 mm
- C. 3 mm
- D. 4 mm

Câu 18: Chọn câu đúng: 1 kilogam là:

- A. Khối lượng của một lít nước.
- B. Khối lượng của một lượng vàng.
- C. Khối lượng của một vật bất kì.
- D. Khối lượng của một quả cân mẫu đặt tại viện đo lường quốc tế ở Pháp.

Câu 19: Một xe chở mì khi lên trạm cân số chỉ là 4,3 tấn và sau khi đổ mì khỏi xe và cân lại thì xe có khối lượng là 680 kg. Hỏi khối lượng của mì là bao nhiêu kilogam?

- A. 4980.
- B. 3620.
- C. 4300.
- D. 5800.

Câu 20: Xác định GHĐ và ĐCNN của cân hình dưới đây?



- A. GHĐ 30kg và ĐCNN 0,1 kg.
- B. GHĐ 30kg và ĐCNN 1 kg.
- C. GHĐ 15kg và ĐCNN 0,1 kg.

D. GHĐ 15kg và ĐCNN 1 kg.

Câu 21: Dùng dụng cụ nào để đo khối lượng?

- A. Thước.
- B. Đồng hồ.
- C. Cân.
- D. Lực kế.

Câu 22. Để đo thời gian người ta dùng:

- A. Thước
- B. Đồng hồ
- C. Cân
- D. Tivi

Câu 23. Cho các bước đo thời gian của một hoạt động gồm:

- (1) Đặt mắt nhìn đúng cách
- (2) Ước lượng thời gian hoạt động cần đo để chọn đồng hồ thích hợp
- (3) Hiệu chỉnh đồng hồ đo đúng cách
- (4) Đọc, ghi kết quả đo đúng quy định
- (5) Thực hiện phép đo thời gian

Thứ tự đúng các bước thực hiện để đo thời gian của một hoạt động là:

- A. (1), (2), (3), (4), (5)
- B. (3), (2), (5), (4), (1)
- C. (2), (3), (1), (5), (4)
- D. (2), (1), (3), (5), (4)

Câu 24. Để đo thời gian của một vận động viên chạy 400m, loại đồng hồ thích hợp nhất là:

- A. Đồng hồ treo tường
- B. Đồng hồ cát
- C. Đồng hồ đeo tay
- D. Đồng hồ bấm giây

Câu 25. Khi đo thời gian đi bộ của bà em trên một quãng đường dài 50m, em sẽ đo khoảng thời gian:

- A. Từ lúc bà xuất phát tới khi bà về đến đích
- B. Từ lúc bà đi được 1 bước tới khi bà về tới đích
- C. Bà đi được bộ được 25m rồi nhân đôi
- D. Bà đi bộ 100m rồi chia đôi

Câu 26. Đặc điểm cơ bản để phân biệt vật thể tự nhiên và vật thể nhân tạo là

- A. vật thể nhân tạo đẹp hơn vật thể tự nhiên.
- B. vật thể nhân tạo do con người tạo ra.
- C. vật thể tự nhiên làm từ chất, còn vật thể nhân tạo làm từ vật liệu.
- D. vật thể tự nhiên làm từ các chất trong tự nhiên, vật thể nhân tạo làm từ các chất nhân tạo.

Câu 27. Vật thể tự nhiên là

- A. Ao, hồ, sông, suối.

- B. Biển, ruộng, kênh, bể nước.
- C. Đập nước, máng, đại dương, rạch.
- D. Hồ, thác, giếng, bể bơi.

Câu 28. Vật thể nhân tạo là

- A. Cây lúa.
- B. Cái cầu.
- C. Mặt trời.
- D. Con sóc.

Câu 29. Mặt trời mọc lên, dưới ánh nắng mặt trời làm cho các hạt sương tan dần. Hiện tượng này thể hiện quá trình chuyển thể nào?

- A. Từ rắn sang lỏng
- B. Từ lỏng sang hơi
- C. Từ hơi sang lỏng
- D. Từ lỏng sang rắn

Câu 30. Trường hợp nào sau đây thể hiện tính chất hóa học?

- A. Cho 1 viên vitamin C sủi vào cốc nước
- B. Cho 1 thìa đường vào cốc nước và khuấy đều
- C. Mặt trời mọc lên, dưới ánh nắng mặt trời làm cho các hạt sương tan dần
- D. Mở nút chai rượu vang thì thấy hiện tượng sủi bọt

Câu 31. Chọn phát biểu đúng:

- A. Oxygen là chất khí, tan ít trong nước và nặng hơn không khí.
- B. Oxygen là chất khí, tan vô hạn trong nước và nặng hơn không khí.
- C. Oxygen là chất khí, tan ít trong nước và nhẹ hơn không khí.
- D. Oxygen là chất khí, tan vô hạn trong nước và nhẹ hơn không khí.

Câu 32. Sự cháy và sự oxi hóa chậm có đặc điểm chung là:

- A. Tỏa nhiệt và phát sáng.
- B. Tỏa nhiệt nhưng không phát sáng.
- C. Xảy ra sự oxi hóa và có tỏa nhiệt.
- D. Xảy ra sự oxi hóa nhưng không phát sáng.

Câu 33. Chọn phát biểu sai:

- A. Oxygen cần thiết cho sự quang hợp của cây xanh.
- B. Oxygen oxi hóa được hết các kim loại
- C. Oxygen cần thiết cho quá trình hô hấp của động vật.
- D. Oxygen là một chất hoạt động hóa học rất mạnh, nhất là ở nhiệt độ cao.

Câu 34. Bạn An tiến hành 1 thí nghiệm bắt 2 con châu chấu có kích cỡ bằng nhau cho vào 2 bình đựng thủy tinh. Đậy kín bình 1 bằng nút cao su, còn bình 2 bọc lại bằng miếng vải màn. Các em hãy dự đoán kết quả xảy ra của 2 con châu chấu ở 2 bình?

- A. Con châu chấu bình 1 chết, bình 2 sống.
- B. Cả hai con châu chấu đều chết.
- C. Cả hai con châu chấu đều sống.
- D. Con châu chấu bình 1 sống, bình 2 chết.

Câu 35. Khi một can xăng bắt cần bốc cháy, chọn giải pháp chữa cháy nào dưới đây phù hợp nhất ?

- A. Phun nước
- B. Dùng cát đổ trùm lên.
- C. Dùng bình chữa cháy gia đình để phun vào
- D. Dùng chiếc chăn khô đắp lên.

Câu 36. Chất nào sau đây chiếm tỉ lệ thể tích lớn nhất trong không khí?

- A. Oxygen.
- B. Hydrogen.
- C. Nitrogen.
- D. Carbon dioxide.

Câu 37. Trong quá trình quang hợp cây xanh đã thải ra khí gì:

- A. Khí N_2 .
- B. Khí O_2 .
- C. Khí CO_2 .
- D. Khí H_2 .

Câu 38 Nguyên nhân nào sau đây không gây ô nhiễm không khí?

- A. Cháy rừng
- B. Khí thải do sản xuất công nghiệp, do hoạt động của phương tiện giao thông
- C. Hoạt động của núi lửa
- D. Khí sinh ra từ quá trình quang hợp của cây xanh

Câu 39. Tại sao ở thành cốc đựng nước đá lại xuất hiện những giọt nước nhỏ:

- A. Cốc bị thủng.
- B. Trong không khí có khí oxi.
- C. Trong không khí có hơi nước.
- D. Trong không khí có khí nitơ.

Câu 40. Nguồn năng lượng nào sau đây gây ô nhiễm môi trường không khí nhiều nhất?

- A. Điện gió.
- B. Điện mặt trời.
- C. Nhiệt điện.
- D. Thủy điện.

Câu 41. Biện pháp duy trì nguồn cung cấp oxygen trong không khí?

- A. Trồng cây gây rừng, chăm sóc cây xanh.
- B. Thải các chất khí thải ra môi trường không qua xử lí.
- C. Đốt rừng làm rẫy.
- D. Phá rừng để làm đồn điền, trang trại.

Câu 42. Hoạt động của ngành kinh tế nào ít gây ô nhiễm môi trường không khí nhất?

- A. Sản xuất phần mềm tin học.
- B. Sản xuất nhiệt điện.
- C. Du lịch.
- D. Giao thông vận tải.

Câu 43: Nhiên liệu lỏng gồm các chất?

- A. Nến, cồn, xăng
- B. Dầu, than đá, củi
- C. Biogas, cồn, củi
- D. Cồn, xăng, dầu

Câu 44: An ninh năng lượng là?

- A. Sự đảm bảo đầy đủ năng lượng dưới nhiều dạng khác nhau, ưu tiên nguồn năng lượng sạch và giá rẻ
- B. Sự đảm bảo đầy đủ năng lượng dưới một dạng duy nhất
- C. Sự đảm bảo đầy đủ năng lượng dưới nhiều dạng khác nhau, ưu tiên nguồn năng lượng sạch, giá cao
- D. Sự đảm bảo đầy đủ năng lượng dưới một dạng duy nhất, giá thành cao

Câu 45: Xăng sinh học E5 chứa bao nhiêu % cồn, bao nhiêu% xăng truyền thống?

- A. 10 % và 90 %
- B. 5% và 95 %
- C. 15% và 85%
- D. 3 % và 97 %

Câu 46: Vì sao không nên đun bếp than trong phòng kín?

- A. Vì than tỏa nhiều nhiệt dẫn đến phòng quá nóng
- B. Vì than cháy tỏa ra nhiều khí CO, CO₂ có thể gây tử vong nếu người quá nhiều trong phòng kín
- C. Vì than không cháy được trong phòng kín
- D. Vì giá thành than rất cao

Câu 47: Cây trồng nào sau đây không được xem là cây lương thực?

- A. Lúa mạch.
- B. Ngô.
- C. Mía.
- D. Lúa.

Câu 48. Trong các thực phẩm dưới đây, loại nào chứa nhiều protein (chất đạm) nhất?

- A. Gạo.
- B. Rau xanh.
- C. Thịt.
- D. Gạo và rau xanh.

Câu 49. Những thực phẩm được dùng để chế biến nước mắm là:

- A. Cá biển, muối
- B. Đậu nành
- C. Thực vật
- D. Thịt.

Câu 50. Thực phẩm để lâu ngoài không khí sẽ bị gì?

- A. Không biến đổi màu sắc.
- B. Mùi vị không thay đổi.
- C. Giá trị dinh dưỡng vẫn đảm bảo.
- D. Biến đổi màu sắc, mùi vị, giá trị dinh dưỡng.

Chủ đề 1:

Câu 1:

Nhiệt kế dùng để làm gì? Kể tên 2 loại nhiệt kế mà em biết?

Câu 2:

Hãy cho biết dụng cụ dùng để đo thời gian? Đơn vị đo thời gian trong hệ thống đo lường chính thức của nước ta là gì? Kí hiệu?

Câu 3: Đổi đơn vị - người ra đề có thể thay đổi số hoặc đơn vị (câu này để tham khảo)

Đổi đơn vị đo chiều dài , khối lượng , thời gian.

2km = m

0,5 tạ = kg

0,5 h = s

Chủ đề 2:

Câu 4: Thế nào là vật thể tự nhiên và vật thể nhân tạo. Cho ví dụ?

Câu 5: Hãy kể tên một số vật thể hữu sinh và vật thể vô sinh mà em biết?

Câu 6: Tại sao cửa kính trong nhà tắm bị đọng nước sau khi ta tắm bằng nước ấm?

Câu 7. (Bài 8) Em hãy kể tên 4 chất ở thể rắn, 4 chất ở thể lỏng, 4 chất ở thể khí (ở điều kiện thường) mà em biết.

Câu 8. (Bài 9) Một phòng học có chiều dài 12 m, chiều rộng 7 m và chiều cao 4 m.



Học sinh trong giờ học

Tính thể tích không khí và thể tích oxygen có trong phòng học. Giả thiết oxygen chiếm $\frac{1}{5}$ thể tích không khí trong phòng học đó.

(Biết thể tích phòng học được tính theo công thức:

$$V = \text{dài} \times \text{rộng} \times \text{cao} \text{ (m}^3\text{)}$$

Câu 9. (Bài 10) Hãy nêu các biện pháp em đã làm hoặc đang làm hoặc sẽ làm để bảo vệ môi trường không khí.

Câu 10. (Bài 12) Gas là một chất rất dễ cháy, khi gas trộn lẫn với oxygen trong không khí nó sẽ trở thành một hỗn hợp dễ nổ. Hỗn hợp này sẽ bốc cháy và nổ rất mạnh khi có tia lửa điện hoặc đánh lửa từ bật gas, bếp gas.

a) Chúng ta nên làm gì sau khi sử dụng bếp gas để đảm bảo an toàn?

b) Tại sao nên để bình gas ở nơi thoáng khí?